

**Thủ tục Công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi đối với đơn vị cấp cơ sở**

<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đơn vị cơ sở tự kiểm tra đánh giá kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi (PCGDMNTNT), lập biên bản kiểm tra;</li><li>- Sau khi tự đánh giá theo tiêu chuẩn quy định đối với cấp cơ sở, nếu đạt tiêu chuẩn, UBND cấp xã lập hồ sơ đề nghị UBND cấp huyện kiểm tra, công nhận xã đạt chuẩn PCGDMNTNT;</li><li>- Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị công nhận PCGDMNTNT của đơn vị cơ sở, UBND cấp huyện tổ chức thẩm định hồ sơ và thông báo kết quả thẩm định bằng văn bản cho đơn vị cơ sở;</li><li>- Thành lập đoàn kiểm tra; tổ chức kiểm tra, lập biên bản kiểm tra, nếu đạt tiêu chuẩn, ra quyết định công nhận các đơn vị cơ sở đạt chuẩn.</li></ul>
<b>Cách thức thực hiện</b>	Trực tiếp tại trụ sở UBND cấp huyện hoặc qua bưu điện.
<b>Hồ sơ</b>	<p><b>* Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Phiếu điều tra phổ cập giáo dục mầm non;</li><li>- Sổ theo dõi PCGDMNTNT;</li><li>- Danh sách trẻ em hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non;</li><li>- Báo cáo quá trình thực hiện và kết quả PCGDMNTNT; kèm theo các biểu thống kê PCGDMNTNT;</li><li>- Biên bản tự kiểm tra.</li></ul>

	<b>*Số lượng hồ sơ:</b> 01 bộ.
<b>Thời hạn giải quyết</b>	Trong tháng 10 hàng năm
<b>Đối tượng thực hiện TTHC</b>	UBND cấp xã
<b>Cơ quan thực hiện TTHC</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan, người có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện.</li> <li>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Phòng GD&amp;ĐT.</li> </ul>
<b>Kết quả thực hiện TTHC</b>	Quyết định của UBND huyện công nhận đơn vị cấp xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi
<b>Lệ phí</b>	Không
<b>Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai</b>	Mẫu Báo cáo (Điều 26, Nghị định số 20/2014/NĐ-CP )
<b>Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC</b>	<p>+ Đối với cá nhân</p> <p>Trẻ em được công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT phải hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non.</p> <p>(Chương trình giáo dục thực hiện PCGDMNTNT là chương trình giáo dục mầm non dành cho mẫu giáo 5 – 6 tuổi).</p> <p>+ Đối với đơn vị cấp xã</p> <p>Đơn vị cấp xã được công nhận đạt chuẩn PCGDMNTNT phải đạt những tiêu chuẩn sau:</p> <p>* Trẻ em</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ trẻ em 5 tuổi đến lớp đạt ít nhất 95%; đối với xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 90%;</li> <li>- Tỷ lệ trẻ em 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 85%; đối với xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%.</li> </ul>

**\* Giáo viên, nhân viên**

- 100% số giáo viên được hưởng chế độ chính sách theo quy định hiện hành;

- Đủ giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 của liên tịch Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về danh Mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

- 100% số giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 77 của Luật Giáo dục năm 2005;

- 100% số giáo viên dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo quy định tại Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;

- Cử người theo dõi công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ tại địa bàn được phân công.

**\* Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

- Số phòng học (phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ) cho lớp mẫu giáo 5 tuổi đạt tỷ lệ ít nhất 1,0 phòng học/lớp; phòng học cho lớp mẫu giáo 5 tuổi được xây kiên cố hoặc bán kiên cố, an toàn, trong đó có phòng sinh hoạt chung bảo đảm diện tích tối thiểu 1,5m<sup>2</sup>/trẻ; phòng học đủ ánh sáng, ấm về mùa đông, thoáng mát về mùa hè;

- 100% số lớp mẫu giáo 5 tuổi có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh Mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non và Thông tư số

	<p>34/2013/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số thiết bị quy định tại Danh Mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 02 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;</p> <p>- Sân chơi xanh, sạch, đẹp và đồ chơi ngoài trời được sử dụng thường xuyên, an toàn; có nguồn nước sạch, hệ thống thoát nước; đủ công trình vệ sinh sử dụng thuận tiện, bảo đảm vệ sinh.</p>
<p><b>Căn cứ pháp lý của TTHC</b></p>	<p>- Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;</p> <p>- Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ</p>